

Bản án số: 02/2018/HS-ST
Ngày 07-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA RÌ, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Triệu Văn Sỹ và bà Hoàng Thị Tháo

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Huyền Trang; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Ma Văn H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 19 tháng 12 năm 1969 tại xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ma Văn T và bà Phương Thị N (đã chết); bị cáo có vợ là Phạm Thị Q và 01 con 11 tuổi; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15/12/2008 bị Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo quyết định số 2618/QĐ-UBND đến ngày 16/12/2010 chấp hành xong, ngày 21/3/2012 tiếp tục bị Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc lần 2 theo quyết định số 385/QĐ-UBND đến ngày 30/12/2013 chấp hành xong; bị bắt, tạm giam ngày 01/11/2017, (Có mặt).

- Bị hại: Anh Nông Thiêm D; sinh năm 1982; trú tại: Thôn P, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, (Vắng mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- + Anh Nông Thiêm G; sinh năm 1983, (Vắng mặt);
- + Anh Ngô Văn H; sinh năm 1966, (Vắng mặt);
- + Chị Vũ Thị H; sinh năm 1983, (Vắng mặt).

Đều trú tại: Thôn P, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 30/7/2016 sau khi ăn cơm tại nhà ở thôn P, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn xong, anh Nông Thiêm D có đi ra đường Quốc lộ 279 với mục đích đi chơi. Nhưng do không gặp được ai nên khoảng 21 giờ cùng ngày anh D đi về nhà. Khi đi đến đoạn đường nhà anh Ngô Văn H thì anh Dân gặp Ma Văn H mặc quần áo phụ nữ đang đi bộ đối diện với anh D, lúc này khoảng cách giữa anh D và Ma Văn H khoảng 03 đến 04 mét, gặp H anh D hỏi "anh đi đâu về?" thì H không nói gì mà H cúi người dùng tay phải nhặt một hòn đá dưới đường lên rồi ném về phía anh D trúng vào phần mắt phải anh D, anh D kêu "ôi" còn H bỏ chạy về nhà. Đúng lúc này có anh Nông Thiêm G và anh Ngô Văn H ở gần đó (anh G đang ngồi chơi trước cửa nhà ông Nông Thiêm T, anh H đang dắt xe trước cửa nhà anh H) nghe tiếng kêu "ôi" thì anh H và anh G thấy một người ôm mặt, anh G chạy đến vị trí anh D thì thấy H chạy đi còn anh D đang ôm mặt, anh G đỡ không cho anh D bị ngã. Lúc này anh H cũng chạy đến vị trí anh D và nhìn thấy H chạy đi. Sau đó anh H báo cáo chính quyền địa phương biết để giải quyết vụ việc. Anh G cùng anh Nông Văn D, trú tại thôn K, xã C đưa anh D đến trạm y tế xã L xử lý vết thương và anh D được đưa đến Trung tâm y tế huyện N cấp cứu, điều trị đến ngày 06/8/2016 thì ra viện.

Theo hồ sơ bệnh án ngoại khoa của Bệnh viện huyện Na Rì xác định anh Nông Thiêm D bị thương: Bị rách da ở lông mày phải dài 05cm.

Tại bản giám định pháp y số 57 ngày 23/8/2016 của phòng pháp y Sở y tế tỉnh Bắc Kạn kết luận: Tỷ lệ thương tật toàn bộ của anh Nông Thiêm D là 15%. Xếp hạng thương tật vĩnh viễn. Vật gây thương tích là vật có cạnh, góc.

Sau khi xảy ra sự việc, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Na Rì đã triệu tập Ma Văn H nhiều lần để làm rõ vụ việc nhưng H không chấp hành và có hành động cử chỉ bất thường nên ngày 06/12/2016 đã quyết định trưng cầu Viện pháp y tâm thần trung ương - Bộ y tế giám định tâm thần đối với Ma Văn H. Tại kết luận số 325 ngày 19/9/2017 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận:

- Đối tượng Ma Văn H có hội chứng nghiện rượu, theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F10.2

- Tại thời điểm xảy ra vụ việc ngày 30/7/2016 đối tượng Ma Văn H đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại cơ quan điều tra Ma Văn H khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 30/7/2016, H đi đến quán bán hàng tạp hóa ở cùng thôn để mua bánh nhưng không mua được nên quay về. Trên đường quay về H gặp anh Nông Thiêm D đang đi bộ trên đường và ngược chiều với H. H nghe thấy anh D nói gì đó với H nhưng H không nghe rõ. Ngay lúc đó H cúi xuống nhặt được một hòn đá ở trên lề đường và dùng tay phải cầm đá ném vào phần trán của anh D, sau đó H bỏ chạy. Trước đó giữa bị cáo và anh Nông Thiêm D chưa từng có mâu thuẫn gì, do uống rượu say không làm chủ được bản thân nên H dùng đá ném anh D. Bị cáo nhận thức việc dùng đá ném anh D gây thương tích là vi phạm pháp luật.

Đồ vật thu giữ của vụ án: 01 (một) viên đá không xác định hình, dài 11cm, rộng 08cm, dày 05cm, lõi lõm nhiều sắc cạnh.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và trong đơn xin vắng mặt tại phiên tòa anh Nông Thiêm D không yêu cầu Ma Văn H bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 03/KSĐT ngày 12/01/2018 và nội dung bổ sung cáo trạng tại phiên tòa hôm nay. Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Na Rì để xét xử Ma Văn H về: "Tội cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, với 02 tình tiết định khung hình phạt là "*Dùng hung khí nguy hiểm*" và "*Có tính chất côn đồ*".

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và nội dung bổ sung bản Cáo trạng tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ma Văn H phạm tội cố ý gây thương tích. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134/BLHS 2015, xử phạt Ma Văn H từ 02 đến 03 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện Na Rì, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Việc xét xử vắng mặt người bị hại và những người làm chứng tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì. Kiểm sát viên nêu quan điểm, việc vắng mặt của người bị hại và những người làm chứng không ảnh hưởng việc xét xử, vì họ đã nhận được giấy triệu tập hợp lệ đến phiên tòa, nhưng có đơn xin vắng mặt, bị hại không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự, nên việc vắng mặt có lý do của những người trên không ảnh

hưởng việc xét xử, phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Ma Văn H: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, lời khai người làm chứng và các tài liệu khác đã được cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện, khoảng 21 giờ ngày 30/7/2016 anh Nông Thiêm D đang đi bộ trên đường quốc lộ 279 về nhà, đến đoạn đường đối diện nhà anh Ngô Văn H, cùng trú tại thôn P thì gặp Ma Văn H, anh D có hỏi H "*anh đi đâu về?*". H không trả lời mà cúi xuống nhặt một hòn đá ở cạnh đường rồi dùng tay phải cầm đá ném vào phần trán anh D gây thương tích cho anh Dân với tỷ lệ thương tật là 15%, xếp hạng thương tật vĩnh viễn, vật gây thương tích là vật có cạnh, góc.

Hành vi của bị cáo dùng đá (hung khí nguy hiểm) ném trúng mặt gây thương tích 15% cho anh D. Bị cáo và người bị hại trước khi xảy ra sự việc không hề có mâu thuẫn gì, bị cáo vô cớ gây thương tích cho người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền được bảo hộ sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương, gây dư luận xấu trong xã hội; khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành "*Tội cố ý gây thương tích*" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, với các tình tiết định khung là "*Dùng hung khí nguy hiểm*" và "*Có tính chất côn đồ*". Điều luật có nội dung:

" 1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

...

i) Có tính chất côn đồ;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 đến 06 năm

a)...

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại cá;c điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này"...

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên ngày 15/12/2008 bị Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo quyết định số 2618/QĐ-UBND đến ngày 16/12/2010 chấp hành xong, ngày 21/3/2012 tiếp tục bị Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc lần 2 theo quyết định số 385/QĐ-UBND đến ngày 30/12/2013 chấp hành xong. Như vậy có cơ sở để xác định bị cáo H có nhân thân xấu.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS 2015.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng và nội dung bổ sung bản cáo trạng tại phiên tòa, quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[5]. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, các quy định của pháp luật. HĐXX xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, vô cớ gây thương tích cho người khác. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại là anh Nông Thiêm D, trong quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự nên HĐXX không xem xét.

[7]. Về vật chứng của vụ án: 01 (một) viên đá không xác định hình, dài 11cm, rộng 08cm, dày 05cm, lõi lõm nhiều sắc cạnh là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu, tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Ma Văn H phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

[2]. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Ma Văn H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam (01/11/2017).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hiếu 45 ngày để đảm bảo thi hành án

[3]. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) viên đá không xác định hình, dài 11cm, rộng 08cm, dày 05cm, lõi lõm nhiều sắc cạnh.

[4]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo H phải chịu 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKS huyện Na Rì;
- VKSND tỉnh
- Tòa án tỉnh;
- Công an huyện Na Rì;
- Sở Tư pháp;
- THADS;
- THAHS
- Lưu hồ sơ;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Võ Thanh Bình

